THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

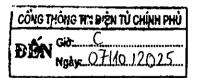
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2179/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2025

QUYÉT ĐỊNH

Về việc phân công Thành viên Chính phủ chủ trì làm việc với các địa phương về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xuất nhập khẩu, xây dựng hạ tầng, nhà ở xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia và việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công nhiệm vụ các Thành viên Chính phủ chủ trì làm việc với các địa phương để xử lý, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân, giải ngân vốn đầu tư công, xuất nhập khẩu, xây dựng hạ tầng, nhà ở xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia và việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp nhằm đạt và vượt mục tiêu tăng trưởng kinh tế trên 8% năm 2025 và hai con số trong những năm tiếp theo (theo Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thành viên Chính phủ được giao chủ trì làm việc với địa phương:

- 1. Nhiệm vụ của Thành viên Chính phủ
- a) Chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức đoàn công tác làm việc với địa phương định kỳ hàng quý (hoặc khi cần thiết) theo hình thức phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về nội dung, kết quả làm việc, trong đó phân tích rõ nguyên nhân khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp tháo gỡ nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, xây dựng hạ tầng, nhà ở xã hội, giải ngân vốn đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia và việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.
- b) Trực tiếp chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc tại địa phương được phân công làm việc theo thẩm quyền và các quy định của pháp luật, đồng thời

tổng hợp các vướng mắc vượt thẩm quyền để báo cáo cấp có thẩm quyền, đẳm bảo nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

- c) Đánh giá việc triển khai các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên 8% năm 2025 và hai con số trong những năm tới theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
- d) Xem xét trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, rà soát, xử lý các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, xây dựng hạ tầng, nhà ở xã hội, giải ngân vốn đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia và việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó có trách nhiệm người đứng đầu.
- đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác mà Thành viên Chính phủ có thẩm quyền và theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.
- 2. Quyền hạn của Thành viên Chính phủ: Yêu cầu các địa phương báo cáo, cung cấp thông tin, số liệu, phân công cán bộ phối hợp thực hiện nhiệm vụ của đoàn công tác.

Điều 3.

- 1. Giao các bộ, cơ quan trung ương có Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan là Thành viên Chính phủ chủ trì làm việc với các địa phương, báo cáo nội dụng, kết quả làm việc, gửi Thủ tướng Chính phủ trong 03 ngày kể từ ngày kết thúc làm việc với các địa phương, đồng thời gửi Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ để tổng hợp.
- 2. Giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, tổ chức các đoàn công tác của Lãnh đạo Chính phủ tại các địa phương; thông báo nội dung, kết quả làm việc, gửi Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ để tổng hợp.
- 3. Giao Bộ Tài chính tổng hợp chung kết quả làm việc, đề xuất, kiến nghị của các đoàn công tác trong đó phân loại các nhóm vấn đề, thẩm quyền giải duyết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.
- 4. Giao Bộ Nội vụ tổng hợp các nội dung vướng mắc, kiến nghị của địa phương và của đoàn công tác liên quan đến việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Kinh phí tổ chức làm việc tại các địa phương

Kinh phí tổ chức làm việc tại các địa phương được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan trung ương theo quy định hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế cho Quyết định số 1544/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các Thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TTgCP, các PTTg;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tinh, thành phố;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, Thư ký các Phó TTgCP, các Vụ, Cục, Cổng TTĐTCP;
- Luru: VT, QHĐP (3) Q.Curòng



Phụ lục NG THÀNH VIÊN CHÍNH PHỦ CHỦ TRÌ LÀM VIỆC VỚI CÁC ĐỊA PHƯƠNG m theo Quyết định số 247/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Thành viên Chính phủ	Địa phương theo dỗi
1	Thủ tướng Chính phủ	 Thành phố Hà Nội Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố Cần Thơ
2	Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình	- Thành phố Hải Phòng - Quảng Ninh
3	Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà	- Nghệ An - Hà Tĩnh
4	Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long	- An Giang
5	Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc	- Gia Lai - Đắk Lắk
6	Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn	- Phú Thọ - Sơn La
7	Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng	- Quảng Trị
8	Phó Thủ tướng Chính phủ Mai Văn Chính	Đồng ThápTây Ninh
9	Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Phan Văn Giang	- Thái Nguyên
10	Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang	- Thành phố Đà Nẵng - Hưng Yên
11	Quyền Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Lê Hoài Trung	- Thành phố Huế

12	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn	- Đồng Nai - Ninh Bình
13	Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Nguyễn Thị Hồng	- Vĩnh Long
14	Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng	- Điện Biên
15	Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên	- Lạng Sơn
16	Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trần Hồng Minh	- Cao Bằng
17	Quyền Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng	- Lai Châu
18	Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Mạnh Hùng	- Quảng Ngãi
19	Bộ trưởng Bộ Dân tộc - Tôn giáo Đào Ngọc Dung	- Thanh Hóa
20	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Văn Hùng	- Lâm Đồng
21	Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Kim Sơn	- Cà Mau
22	Bộ trưởng Bộ Y tế Đào Hồng Lan	- Bắc Ninh
23	Bộ trưởng Bộ Nội Vụ Phạm Thị Thanh Trà	- Lào Cai
24	Tổng Thanh tra Chính phủ Đoàn Hồng Phong	- Tuyên Quang
25	Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh	- Khánh Hòa